TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 25 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Nguyễn Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 182/2022/TLST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/06/1984; nơi sinh: Tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1953 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1954; có vợ: Trần Thị T1, sinh năm 1986; con: Có 03 người, con lớn nhất, sinh năm 2007, nhỏ nhất, sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2023 đến ngày 28/12/2023 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh; tại ngoại; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Phan Xuân H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L là lái xe thuê thuộc Công ty cổ phần V (Địa chỉ: Số A Quán T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định), được Công ty giao cho điều khiển xe ô tô khách mang biển kiểm soát 18B – 023.19 để vận chuyển hành khách và hàng hóa theo tuyến Nam Định- Bình Phước và ngược lại. Trong một lần chở khách vào tỉnh Quảng Trị, qua nói chuyện với một hành khách là nam giới đi trên xe (L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), L được người này giới thiệu và cho số điện thoại của một người đàn ông bán pháo nổ tại khu vực huyện G, tỉnh Quảng Trị. Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 20/11/2023, Trần Văn L điều khiển xe ô tô khách mang biển kiểm soát 18B – 023.19 chạy trên đường Q hướng Nam - B, khi đi đến địa phận tỉnh Quảng Trị, L sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, gắn thẻ sim số 0979.726.215 gọi theo số điện thoại mà người khách trước đây đã cho để mua pháo về sử dụng thì nghe thấy giọng của một người đàn ông, L hỏi mua pháo thì người này đồng ý bán với giá 350.000 đồng/01 bánh pháo loại 49 quả. Qua trao đổi, L đồng ý mua của người đàn ông này 04 bánh pháo loại 49 quả. Hai bên thống nhất sẽ giao pháo trên đường Q qua khu công nghiệp Q thuộc địa phận huyện G, tỉnh Quảng Trị. Cụ thể, pháo được để sẵn trong thùng cát tông ngay cột mốc giao thông sát đường Q. Khi L đến nơi thì sẽ lấy pháo rồi để tiền mua pháo ngay dưới chân cột mốc giao thông. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô khách mang biển kiểm soát 18B – 023.19 đi đến điểm hẹn thì thấy một thùng cát tông để ngay cột mốc giao thông bên đường Q nhưng không có ai ở trông coi, L hiểu đó là thùng cát tông có chứa pháo bên trong đã đặt mua trước đó. L dừng xe đi xuống mở thùng cát tông ra kiểm tra thấy bên trong có 04 túi ni lông màu đen, bên trong mỗi túi đều chứa một hộp pháo nổ, loại pháo 49 quả nên L để lại 1.400.000 đồng tiền mua pháo ngay dưới chân cột mốc giao thông rồi đem thùng cát tông có chứa pháo lên xe cất giấu và tiếp tục điều khiển xe ô tô khách đi hướng ra Hà Nội. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi qua hầm Đèo ngang, Trần Văn L đổi lái cho Ngô Văn T2 (Sinh năm 1980, trú tại Đội 2, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định), rồi đi ngủ. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi Ngô Văn t điều khiển xe ô tô đi đến địa phận khối A, trị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Q yêu cầu dừng xe để kiểm tra; qua kiểm tra xe đã phát hiện và thu giữ 01 thùng bìa cát tông màu nâu có chứa 04 túi ni lông màu đen, bên trong mỗi túi có chứa 01 khối hình hộp chữ nhật có cùng kích thước và in chữ nước ngoài (Nghi là pháo), tại vị trí hộc để chân của giường nằm số 03 tầng 02 phía bên lái là nơi L đang nằm ngủ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định 04 khối hình hộp chữ nhật (Nghi là pháo) do Trần Văn L tàng trữ có tổng khối lượng là 7,2kg (Bảy phẩy hai ki lô gam).

Tại bản kết luận giám định số 275/KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 24/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17 x17x

9,5)cm, vỏ gói giấy bên ngoài nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài gửi tới giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ.

* Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng:

- 04 quả pháo nổ, loại pháo 49 có tổng khối lượng 7,2kg (Bảy phẩy hai ki lô gam); Cơ quan CSĐT đã lấy 1,72kg (một phẩy bảy hai ki lô gam) đi giám định; số pháo còn lại gồm: 03 (Ba) quả pháo nổ, loại pháo 49, có tổng khối lượng 5,48kg (Năm phẩy bốn mươi tám ki lô gam);

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Glaxy A73 5G màu xám, số seri: R5CTA0SCSVN, bên trong 0979.726215, mã số SIM: 898404800091303172, thu giữ của Trần Văn L.

Các vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự bảo quản, chờ xử lý.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-QL ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn L, về tội: "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn L, từ 09- 12 tháng tù, về tội: "Tàng trữ hàng cấm", nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) quả pháo nổ, loại pháo 49, có tổng khối lượng 5,48kg (Năm phẩy bốn mươi tám ki lô gam) và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Glaxy A73 5G màu xám, số seri: R5CTA0SCSVN, bên trong 0979.726215, mã số SIM: 898404800091303172, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố, không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt.

Lời nói sau cùng: Bị cáoTrần Văn Lực xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Trần Văn L khai nhận: Vào hồi 12 giờ 45 phút, ngày 20/11/2023, tại khối A thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với xe ô tô biển kiểm soát 18B – 023.19 do anh Ngô Văn T2 (Sinh năm 1980, trú tại Đội 2, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định) điều khiển; đã phát hiện Trần Văn L đang có hành vi tàng trữ 7,2kg (Bảy phẩy hai ki lô gam) pháo nổ nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám xét do Công an huyện Q lập vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 20/11/2023; phù hợp với tang vật chứng thu giữ; phù hợp biên bản ghi lời khai, bản tự khai, tường trình và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn L đã phạm vào tội: "Tàng trữ hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số 09/CT-VKS-QL ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là đúng.

[3] Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Bố đẻ bị cáo phục vụ trong Q và được hưởng chế độ Bệnh binh Hạng II, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, nhưng vì nhận thức pháp luật hạn chế mà tàng trữ để sử dụng. Hành vi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý hàng cấm của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự; gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình; làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng nên cần xét xử nghiêm minh. Tuy nhiên cũng nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, vì phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng có tác dụng

giáo dục và răn đe phòng ngừa chung thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hợp tình, hợp lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với người đàn ông đã bán pháo cho bị cáo L có địa chỉ tại huyện G, tỉnh Quảng Trị như bị cáo khai báo nhưng quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; mặt khác, sau khi liên lạc, L đã xóa số điện thoại của người này nên không có cơ sở điều tra, xác minh và xử lý. Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau khi có kết quả.

[6] Đối với Công ty cổ phần V là chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô khách mang biển kiểm soát 18B – 023.19, do không biết Trần Văn L sử dụng xe ô tô trên làm phương tiện vận chuyển pháo nổ nên không đủ căn cứ xử lý.

[7] Đối với lái xe Ngô Văn T2 và phụ xe Trần Văn H2 (sinh năm 1964, trú tại Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định) của xe ô tô khách mang biển kiểm soát 18B – 023.19, quá trình điều tra xác định anh T2 và anh H2 không biết bị cáo L mua pháo nổ để trên xe nên không đủ căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) quả pháo nổ, loại pháo 49, có tổng khối lượng 5,48kg (Năm phẩy bốn mươi tám ki lô gam) sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Glaxy A73 5G màu xám, số seri: R5CTA0SCSVN, bên trong gắn thẻ sim số 0979.726.215, mã số SIM: 898404800091303172, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/01/2024, về tội: "Tàng trữ hàng cấm".

Giao bị cáo Trần Văn L cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với chính quyền địa phương khi có yêu cầu.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) quả pháo nổ, loại pháo 49, có tổng khối lượng 5,48kg (Năm phẩy bốn mươi tám ki lô gam) và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Glaxy A73 5G màu xám, số seri: R5CTA0SCSVN, bên trong gắn thẻ sim số 0979.726.215, mã số SIM: 898404800091303172 (Đặc điểm, chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 29/12/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ an).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CQĐT Công an H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHSCA H. Quỳnh Lưu;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ và VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đạt Nghiệm